

Bản án số: 54/2020/HS-ST  
Ngày **24-6-2020**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Lam.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lô Thanh Long;

Ông Lý Dưa Nù.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lô Quốc Át**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: L V X, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1992 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản X, xã Đ P, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 07/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V Đ và con bà L Th M; Bị cáo có vợ: V Th V và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 01 năm 2020 đến nay. Có mặt

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

**- Người chứng kiến:** Anh L V Q. Vắng mặt không có lý do

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 22/01/2020, L V X thuê xe lai của một người đàn ông vào khu vực thuộc địa phận bản Đ, xã L M, huyện Tương Dương gặp và mua của

một người đàn ông không quen biết một gói hồng phiến với giá 1.000.000đ và một gói heroine với giá 600.000đ để sử dụng. Mua ma túy xong X xin đi nhờ xe về bản Xiềng Líp, khoảng 03 giờ ngày 23/01/2020 khi X đang đi bộ qua đoạn đường thuộc bản X L, xã Y H, huyện Tương Dương thì bị công an huyện Tương Dương phối hợp với Công an xã Y H bắt quả tang đang tàng trữ số ma túy đã mua được. L V X khai 01 (Một) gói, gói bằng bao Potylen màu xanh, bên trong chứa hồng phiến và 01 (một) Potylen màu trắng, bên trong chứa Heroine.

Kết luận giám định số: 207/KL-PC09 ngày 24/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Viên nén màu hồng thu giữ của L V X gửi tới giám định là ma túy (*Methamphetamine*), có khối lượng 3,75g (*Ba phẩy bảy lăm gam*).
- Chất bột màu trắng thu giữ của L V X gửi tới giám định là ma túy (*Heroine*), có khối lượng 0,4g (*Không phẩy bốn gam*).

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố L V X về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Sau khi kết thúc phần giải thích quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng bị cáo từ chối người bào chữa.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo L V X từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; miễn án phí và hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội và tự bào chữa. Lời nói sau cùng trước Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Việc bị cáo từ chối người bào chữa: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị cáo nhưng bị cáo khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng và tự bị cáo bào chữa cho bản thân nên đã từ chối người bào chữa. Xét thấy việc bị cáo từ chối là hoàn toàn tự nguyện, bị cáo bị truy tố và đưa ra xét xử đối với hành vi phạm tội và khung hình phạt không thuộc trường hợp bắt buộc phải có sự tham gia của người bào chữa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L V X đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 23/01/2020, tại bản X L, xã Y H, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An L V X đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,75g Methamphetamine và 0,4g Heroine. Tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 4,15g. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Sau khi cân nhắc hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần lượng hình ở mức cao nhất theo lời đề nghị của Kiểm sát viên mới tương xứng với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ.

[7] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L V X phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: **L V X 03 (Ba)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2020.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 45 ngày 28.04.2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L V X.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/6/2020.

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- UBND xã Đ P;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Trần Văn Lam**

